TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **25**/2017/DS - ST
Ngày: 14/8/2017
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Bảo Huyền Trân
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nhớ
Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Thư ký TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 43/2017/TLST - DS ngày 09/3/2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2017/QĐXXST - DS ngày 30/6/2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 43/2017/QĐST - DS ngày 18/7/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP V**;

Trụ sở: Số 89 đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T, chức vụ Trưởng phòng Thu hồi nợ pháp lý kiêm quản lý pháp chế cho phòng An Ninh và phòng Kiểm soát gian lận, phòng thu hồi nợ pháp lý, trung tâm thu hồi nợ - khối tín dụng tiêu dùng (Văn bản ủy quyền số: 16/2016/UQ - CT ngày 10/8/2016 của Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng).

Ông T ủy quyền lại cho bà Võ Thị L - sinh năm 1993, chức vụ: Nhân viên (Văn bản ủy quyền số 529/2017/UQ - GĐK - TDTD ngày 17/02/2017). Địa chỉ của bà L: Số 77 đường T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn*: Ông **Phan Thanh M** - sinh năm: 1973;

Địa chỉ: Số 103 đường P, tổ 45, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng.

(Bà L có mặt, ông M vắng mặt lần thứ 2 không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 27/02/2017 và tại các bản tự khai, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - bà Võ Thị L trình bày: Vào ngày 25/4/2014, ông Phan Thanh M có "Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng" số 20140427 - 500001 - 0006 với Ngân hàng TMCP V vay số tiền 42.000.000đ, lãi suất 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Phan Thanh M có trách nhiệm thanh toán số tiền 72.218.000đ (bao gồm cả gốc và lãi), trả chậm trong 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 2.145.000đ, tháng cuối cùng trả 2.143.000đ, thanh toán vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 05/6/2014. Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Ngân hàng 13 kỳ với số tiền 28.140.000đ. Kể từ ngày 12/6/2015 ông M không thanh toán bất cứ khoản nào dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Vì vậy Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu ông M thanh toán tổng số tiền 48.330.045đ, trong đó:

- Tiền nợ gốc tới hạn: 40.500.000đ;
- Tiền nợ gốc chưa tới hạn: 7.830.045đ.

Ngân hàng yêu cầu ông M phải thanh toán số tiền trên một lần sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

** Mặc dù đã được Tòa án triệu tập (niêm yết) hợp lệ nhiều lần nhưng ông Phan Thanh M không đến tham gia tố tụng tại phiên tòa và cũng không có ý kiến phản hồi.*

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, HĐXX đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án theo Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Phan Thanh M tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông M vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Phan Thanh M.

[2] Về nội dung: Theo "Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng" số 20140427 - 500001 - 0006 ngày 25/4/2014 giữa ông Phan Thanh M với Ngân hàng

TMCP V, Ngân hàng TMCP V có cho ông Phan Thanh M vay số tiền 42.000.000đ, trong đó:

- Khoản vay tiêu dùng: 40.000.000đ;
- Phí bảo hiểm: 2.000.000đ;
- Mục đích vay: Tiêu dùng hợp pháp và mua dư nợ bảo hiểm;
- Thời hạn vay: 36 tháng;
- Khoản trả hàng tháng trong 35 tháng đầu: 2.145.000đ, tháng cuối cùng trả 2.143.000đ; Tổng số tiền phải trả là 77.218.000đ.
- Ngày thanh toán hàng tháng: 05, bắt đầu từ ngày 05/6/2014;
- Lãi suất cho vay: 3,75%/tháng.

[3] Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu ông M phải thanh toán toàn bộ số nợ cho Ngân hàng là 49.078.000đ, trong đó nợ gốc: 32.670.493đ và nợ lãi: 16.407.507đ.

Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy: "Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng" số 20140427 - 500001 - 0006 ngày 25/4/2014 giữa ông Phan Thanh M với Ngân hàng TMCP V là hợp đồng vay tín chấp không đảm bảo bằng tài sản, phù hợp với nội dung, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được thừa nhận. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Phan Thanh M đã thanh toán cho Ngân hàng được 13 kỳ với số tiền 28.140.000đ. Từ ngày 12/6/2015 cho đến nay, ông Phan Thanh M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần có văn bản nhắc nợ và tạo điều kiện trả nợ nhưng ông M vẫn không có thiện chí trả nợ. Như vậy, ông M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, vi phạm các cam kết trong Hợp đồng tín dụng nên HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V, buộc ông Phan Thanh M phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền 49.078.000đ, trong đó nợ gốc: 32.670.493đ và nợ lãi: 16.407.507đ là có căn cứ.

Vì chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu là: 49.078.000đ x 5% = 2.453.900đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 463, 466, 468 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

- Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng TMCP V đối với ông Phan Thanh M.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Phan Thanh M phải trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền là 49.078.000đ, trong đó:

- Nợ gốc: 32.670.493đ;
- Nợ lãi: 16.407.507đ;

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP V có đơn yêu cầu thi hành án, ông M còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 2.453.900đ, ông Phan Thanh M phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí 1.208.251đ đã nộp theo biên lai thu số 3139 ngày 08/3/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Phan Thanh M vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Người tham gia tố tụng;
- THADS quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Bảo Huyền Trân